



CHÍNH PHỦ

Số: 148/BC-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 2014

CỘNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: <i>S</i>
	Ngày: <i>20/5</i>

QUỐC HỘI
Khoá XIII, Kỳ họp thứ 7

**ĐÁNH GIÁ BỔ SUNG KẾT QUẢ PHÁT TRIỂN
KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2013, TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI
THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NHỮNG THÁNG ĐẦU NĂM 2014**

BÁO CÁO CỦA CHÍNH PHỦ
do Phó Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc trình bày

BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ BỔ SUNG KẾT QUẢ PHÁT TRIỂN
KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2013, TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI
THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NHỮNG THÁNG ĐẦU NĂM 2014
(Báo cáo của Chính phủ do Phó Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc
trình bày tại kỳ họp thứ 7, Quốc hội khoá XIII)

Thưa các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam,

Thưa các đồng chí lão thành cách mạng, các vị khách quý,

Thưa các vị đại biểu Quốc hội,

Thưa đồng bào, cử tri cả nước,

Theo Chương trình kỳ họp, Chính phủ đã gửi đến các vị đại biểu Quốc hội các báo cáo đánh giá bổ sung kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước năm 2013, tình hình triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2014 cùng các báo cáo chuyên đề khác.

Được sự ủy quyền của đồng chí Thủ tướng, tôi xin thay mặt Chính phủ trình bày một số nội dung chủ yếu về đánh giá bổ sung kết quả phát triển kinh tế - xã hội năm 2013; tình hình triển khai thực hiện kế hoạch năm 2014, kết quả những tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cần tập trung chỉ đạo điều hành trong các tháng tiếp theo để phấn đấu thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ năm 2014 đã được Quốc hội thông qua.

A. ĐÁNH GIÁ BỔ SUNG KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2013

Tại kỳ họp thứ 6 Quốc hội khoá XIII, Chính phủ đã báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2013. Trong những tháng cuối năm, Chính phủ tiếp tục chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp đề ra, trong đó tập trung quyết liệt vào nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường, giải quyết nợ xấu, tăng dư nợ tín dụng... Tổng hợp kết quả thực hiện cả năm, Chính phủ xin báo cáo bổ sung như sau:

Trong tổng số 15 chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch năm 2013, có 10 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch; 3 chỉ tiêu xấp xỉ đạt kế hoạch (tốc độ tăng trưởng GDP, tạo việc làm, tỷ lệ lao động qua đào tạo); 2 chỉ tiêu không đạt (tỷ lệ bội chi ngân sách nhà nước và tỷ lệ giảm hộ nghèo¹). So với số đã báo cáo Quốc hội, có 9 chỉ tiêu đạt cao hơn và 2 chỉ tiêu thấp hơn (có phụ lục kèm theo).

¹ Riêng tỷ lệ giảm hộ nghèo ở các huyện nghèo vượt kế hoạch (kế hoạch là 4%, thực hiện là 5%).

Kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát. Chỉ số giá tiêu dùng cả năm là 6,04% (đã báo cáo Quốc hội khoảng 7%), thấp nhất trong vòng 10 năm qua. Dự nợ tín dụng cả năm tăng 12,5% (đã báo cáo khoảng 12%). Tỷ lệ nợ xấu giảm còn 3,63%. Mặt bằng lãi suất giảm 2 - 5%/năm. Tỷ giá được duy trì ổn định, dự trữ ngoại hối tăng. Kim ngạch xuất khẩu tăng 15,4% (đã báo cáo 14,4%); cán cân thương mại thặng dư năm thứ hai liên tiếp. Đến cuối năm 2013 nợ công bằng 53,4% GDP, nợ Chính phủ 41,5%, nợ nước ngoài của quốc gia 37,2% (đã báo cáo là 56,2%, 42,6% và 39,5%), trong giới hạn bảo đảm an ninh tài chính quốc gia. Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội bằng 30,4% GDP (đã báo cáo 29,1% GDP). Tổng vốn FDI đăng ký mới và tăng thêm là 22,4 tỷ USD, tăng 35,9%; số vốn thực hiện đạt khoảng 11,5 tỷ USD, tăng 9,9%. Tổng vốn ODA giải ngân đạt trên 5,1 tỷ USD, tăng 23%. Tăng trưởng GDP đạt 5,42% (đã báo cáo là 5,4%). Văn hoá, xã hội có bước phát triển; an sinh xã hội được bảo đảm; đời sống của người dân tiếp tục được cải thiện. Tỷ lệ hộ nghèo cả nước giảm còn 7,8%. Chính trị - xã hội ổn định. Quốc phòng an ninh được tăng cường; chủ quyền quốc gia được giữ vững.

Kết quả trên cho thấy, một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2013 đạt cao hơn so với số đã báo cáo Quốc hội, khẳng định rõ hơn xu hướng phục hồi của nền kinh tế. Những nhận định, đánh giá trong báo cáo của Chính phủ tại kỳ họp Quốc hội cuối năm 2013 vẫn phù hợp và cơ bản đạt được mục tiêu tổng quát theo Nghị quyết của Quốc hội.

B. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI TRONG NHỮNG THÁNG ĐẦU NĂM 2014

I. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Bước vào năm 2014, kinh tế thế giới tiếp tục phục hồi nhưng còn tiềm ẩn nhiều rủi ro; tình hình kinh tế - xã hội trong nước thuận lợi hơn nhưng vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức.

Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2014 xác định mục tiêu tổng quát là: *“Tiếp tục ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát; tăng trưởng hợp lý và nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế trên cơ sở đẩy mạnh thực hiện ba đột phá chiến lược gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, tái cơ cấu nền kinh tế. Bảo đảm an sinh xã hội và phúc lợi xã hội, cải thiện đời sống nhân dân. Sử dụng hợp lý và có hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh cải cách hành chính và phòng, chống tham nhũng, lãng phí; cải thiện môi trường kinh doanh. Bảo đảm quốc phòng và an ninh, trật tự an toàn xã hội. Mở rộng và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế”*.

Ngay từ đầu năm, Chính phủ đã ban hành và tập trung chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2014, trong đó tập trung bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống nhân dân... Với sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân cả nước, kinh tế - xã hội những tháng đầu năm đạt kết quả tích cực.

1. Về ổn định kinh tế vĩ mô

Kinh tế vĩ mô ổn định hơn, các cân đối lớn của nền kinh tế cơ bản được bảo đảm. Giá tiêu dùng tháng 4 so với tháng 12/2013 tăng 0,88%, thấp nhất trong 4 năm qua². Tiếp tục thực hiện lộ trình giá thị trường đối với các hàng hóa, dịch vụ thiết yếu. Giá cả, thị trường cơ bản ổn định.

Mặt bằng lãi suất tiếp tục giảm. Tỷ giá, thị trường ngoại hối được duy trì ổn định. Kim ngạch xuất khẩu 4 tháng tăng 16,9%³; nhập khẩu tăng 13,7%; xuất siêu khoảng 684 triệu USD. Thu ngân sách nhà nước đạt 36,9% dự toán, tăng 14% so với cùng kỳ năm 2013⁴; chi ngân sách nhà nước đạt 32,9% dự toán, tăng 7,5%. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện tăng 6,7%. Vốn ODA và vốn vay ưu đãi giải ngân tăng 6%.

2. Về thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế

Tổng sản phẩm trong nước (GDP) quý I/2014 tăng 4,96%, cao hơn cùng kỳ 2 năm trước. Cả 3 khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản, công nghiệp và xây dựng, dịch vụ đều có tốc độ tăng trưởng cao hơn cùng kỳ năm trước⁵.

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) 4 tháng tăng 5,4%. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản duy trì ổn định. Dịch vụ tiếp tục duy trì đà tăng trưởng khá.

Trong 4 tháng doanh nghiệp đăng ký thành lập mới tăng 8,1% về số doanh nghiệp và 16,2% về vốn; đã có hơn 5,8 nghìn doanh nghiệp trở lại hoạt động.

3. Về tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng

Các Bộ, cơ quan, địa phương tích cực chỉ đạo thực hiện Đề án tái cơ cấu tổng thể nền kinh tế và các đề án tái cơ cấu ngành, lĩnh vực. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách để cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia⁶.

² Giá tiêu dùng tháng 4 so với cuối tháng 12 năm trước của năm 2013 tăng 2,41%; năm 2012 tăng 2,6%; năm 2011 tăng 9,64%; năm 2010 tăng 4,27%.

³ Trong đó khu vực kinh tế trong nước ước tăng 16,2%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài ước tăng 17,2%.

⁴ Tiến độ thu ngân sách nhà nước 4 tháng đầu năm 2014 đạt cao hơn cùng kỳ những năm gần đây (cùng kỳ năm 2013 đạt 24,7%, năm 2012 đạt 27%).

⁵ Trong đó, khu vực nông lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,37%, cao hơn mức tăng 2,24% của quý I/2013; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 4,69%, cao hơn mức tăng 4,61% cùng kỳ năm 2013; khu vực dịch vụ tăng 5,95%, cao hơn mức tăng 5,65% cùng kỳ.

⁶ Chính phủ đã ban hành Nghị quyết về loại bỏ những rào cản và hoàn thiện cơ chế chính sách để nâng cao hiệu quả đầu tư; chỉ đạo thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện quyết liệt các trọng tâm tái cơ cấu. Xác định nhiệm vụ, giải pháp tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2014 - 2015. Trong 4 tháng có 27 doanh nghiệp đã được cổ phần hóa, 238 doanh nghiệp đã thành lập Ban chỉ đạo cổ phần hóa, 50 doanh nghiệp công bố giá trị doanh nghiệp, 12 doanh nghiệp phát hành cổ phiếu lần đầu ra công chúng (IPO), 11 doanh nghiệp thực hiện các hình thức sắp xếp khác. Tái cơ cấu ngân hàng, nhất là các ngân hàng thương mại cổ phần yếu kém và xử lý nợ xấu đạt kết quả tích cực. Đã triển khai việc phân bổ vốn đầu tư công năm 2014 theo kế hoạch trung hạn; tập trung vốn và đẩy nhanh giải ngân cho các công trình, dự án quan trọng, cấp bách về giao thông, thủy lợi, y tế, giáo dục... Cơ bản hoàn thành giải phóng mặt bằng các dự án mở rộng quốc lộ 1 và đường Hồ Chí Minh đoạn qua Tây Nguyên. Khung pháp lý về đầu tư công tiếp tục được hoàn thiện.

Triển khai tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, đã có nhiều mô hình tốt, phát huy hiệu quả. Ưu tiên đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng giao thông nông thôn. Cơ cấu công nghiệp chuyển dịch tích cực; tốc độ tăng trưởng ngành công nghiệp chế biến, chế tạo đạt 7,4%, cao hơn so với toàn ngành. Ban hành và triển khai thực hiện lộ trình phát triển các cấp độ thị trường điện lực để phát triển thị trường điện cạnh tranh. Một số ngành dịch vụ có lợi thế, có giá trị gia tăng cao như du lịch, hàng không, viễn thông, công nghệ thông tin... được chú trọng phát triển.

Tiếp tục rà soát, sửa đổi bổ sung, phê duyệt các quy hoạch ngành, lĩnh vực, vùng, vùng kinh tế trọng điểm, địa phương gắn với tăng cường trách nhiệm của các Bộ, ngành, địa phương trong triển khai thực hiện quy hoạch.

4. Về phát triển văn hóa, xã hội

Triển khai tổng rà soát chính sách đối với người có công và chính sách đối với người nghèo. Tăng cường chỉ đạo công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sỹ. Xuất cấp trên 22 nghìn tấn gạo hỗ trợ cứu đói trong dịp Tết, giáp hạt và cho học sinh bán trú đồng bào dân tộc thiểu số. Tích cực thực hiện các chương trình giảm nghèo bền vững, nhất là tại các địa bàn khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; đang triển khai xây dựng 186 cầu treo dân sinh ở các tỉnh miền núi. Tiếp tục thực hiện các chính sách hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo vay vốn tín dụng, cho vay học sinh sinh viên, hỗ trợ đào tạo nghề, giải quyết việc làm, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp. Trong 4 tháng tạo khoảng 487 nghìn việc làm, tăng 2,4% so với cùng kỳ năm 2013; trong đó xuất khẩu trên 34 nghìn lao động.

Thực hiện các giải pháp cải thiện chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân. Chú trọng kiểm tra, giám sát các cơ sở khám chữa bệnh, nhất là các cơ sở y tế tư nhân. Đang hoàn tất các thủ tục để khởi công xây dựng mới 05 bệnh viện trung ương và tuyến cuối hiện đại. Chỉ đạo tăng cường phòng chống các dịch bệnh sởi, tay chân miệng, sốt xuất huyết; bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm. Công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, gia đình, bình đẳng giới, người cao tuổi, người khuyết tật được triển khai tích cực.

Triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo. Có chính sách ưu tiên đầu tư, hỗ trợ thực hiện chương trình phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Chỉ đạo đổi mới công tác thi tốt nghiệp trung học phổ thông và tuyển sinh bậc đại học. Rà soát, chấn chỉnh việc tổ chức đào tạo ở các cơ sở giáo dục đại học, bảo đảm đáp ứng các điều kiện theo quy định. Tăng cường giáo dục lòng yêu nước, yêu lao động, tôn trọng pháp luật, trách nhiệm với cộng đồng trong các trường phổ thông. Đề cao kỷ luật, kỷ cương; đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra; xử lý nghiêm các vi phạm.

Tập trung triển khai thực hiện Luật, Chiến lược phát triển khoa học công nghệ và Chương trình phát triển thị trường khoa học công nghệ. Ban hành và triển khai thực hiện quy định về sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học công nghệ; về tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển khoa học công nghệ quốc gia; phê duyệt Chương trình hợp tác nghiên cứu song phương và đa phương về khoa học công nghệ...

Tăng cường quản lý lễ hội, các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao; tổ chức thành công nhiều sự kiện quan trọng⁷. Công tác duy tu, bảo tồn các di tích lịch sử, di sản văn hóa tiếp tục được quan tâm. Đẩy mạnh thông tin truyền thông về các vấn đề xã hội quan tâm; phát huy tinh thần yêu nước, tạo đồng thuận xã hội và sự ủng hộ của cộng đồng quốc tế trong việc đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển đảo thiêng liêng của Tổ quốc.

5. Về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu

Xây dựng và triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Trung ương về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Phê duyệt quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học, kế hoạch bảo vệ môi trường và Chương trình hành động quốc gia nâng cao hiệu quả quản lý, bảo vệ, sử dụng tổng hợp tài nguyên nước; mở rộng hoạt động Quỹ bảo vệ môi trường Việt Nam. Triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng công tác điều tra cơ bản về tài nguyên và môi trường, nhất là tài nguyên khoáng sản và tài nguyên, môi trường biển.

⁷ Lễ kỷ niệm 60 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ và nhiều sự kiện, lễ kỷ niệm lớn như Lễ đón bằng của UNESCO vinh danh Nghệ thuật đờn ca tài tử Nam Bộ là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại, Festival Biển, Festival Huế, Đại lễ Phật đản Liên hợp quốc VESAK 2014...

Tổ chức thực hiện Luật Đất đai (sửa đổi); khẩn trương ban hành và triển khai văn bản quy định chi tiết. Ban hành cơ chế hỗ trợ phát triển các dự án phát điện sử dụng chất thải rắn. Tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý các vi phạm về bảo vệ môi trường; ngăn chặn việc khai thác trái phép, sử dụng lãng phí các nguồn tài nguyên thiên nhiên, giảm thiểu mức độ gia tăng ô nhiễm, nâng cao chất lượng môi trường, nhất là tại khu, cụm công nghiệp, các làng nghề...

6. Về cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí

Khẩn trương tổ chức triển khai thi hành Hiến pháp năm 2013, tập trung xây dựng các dự án Luật về tổ chức bộ máy nhà nước, bảo đảm quyền con người, quyền công dân. Công tác xây dựng văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh tiếp tục được chỉ đạo thực hiện một cách quyết liệt và có chuyên biến.

Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước, Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư được triển khai tích cực. Tăng cường theo dõi, đánh giá và công bố chỉ số cải cách hành chính hàng năm của các Bộ, ngành, địa phương. Đã hoàn thành việc ban hành các Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của các Bộ, cơ quan ngang Bộ và tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và cấp huyện. Bước đầu đổi mới chế độ công vụ, công chức, xác định vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức; đề cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ. Tổ chức thi tuyển cạnh tranh các chức danh lãnh đạo, quản lý tại một số Bộ, ngành, địa phương. Tiếp tục triển khai áp dụng Tiêu chuẩn quốc gia về hệ thống quản lý chất lượng (TCVN ISO 9001:2008) vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước. Kiện toàn Ban chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ và Ban chỉ đạo quốc gia về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

Hoàn thiện thể chế, tập trung triển khai Chương trình hành động về phòng chống tham nhũng, lãng phí⁸. Công tác thanh tra được tăng cường, tập trung vào những vấn đề bức xúc mà dư luận quan tâm; triển khai thanh tra chuyên đề diện rộng về bố trí vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước và về quản lý đầu tư, xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản từ nguồn ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kết luận thanh tra.

⁸ Đã ban hành các Nghị định: Quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng; về minh bạch tài sản, thu nhập; sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức; sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2006/NĐ-CP về xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách; quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp; quy định trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao; quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống rửa tiền.

Tiếp tục chỉ đạo giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, tồn đọng kéo dài. Đến nay, đã rà soát, giải quyết 490/528 vụ tồn đọng, kéo dài. Tập trung triển khai Nghị quyết của Quốc hội về nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật trong giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân đối với các quyết định hành chính về đất đai. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để triển khai Luật Tiếp công dân (có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2014).

7. Về quốc phòng an ninh, đối ngoại, trật tự an toàn xã hội

Tiềm lực quốc phòng an ninh được tăng cường; an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội cơ bản được bảo đảm⁹; phối hợp tốt trong hợp tác quốc tế và khu vực về tìm kiếm cứu nạn. Công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông được triển khai quyết liệt. Tai nạn giao thông giảm so với cùng kỳ năm 2013 trên cả 3 tiêu chí: số vụ giảm 13,4%; số người chết giảm 4,8%; số người bị thương giảm 16,2%.

Các hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế được tăng cường. Thành lập Ban chỉ đạo quốc gia và tích cực triển khai Nghị quyết của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế toàn diện trên các lĩnh vực. Các chuyến thăm, làm việc cấp cao của Lãnh đạo Đảng và Nhà nước mang lại kết quả thiết thực. Tích cực đóng góp xây dựng cộng đồng ASEAN, chủ động tham gia và phát huy vai trò tại Liên hợp quốc và các diễn đàn, tổ chức đa phương. Đẩy mạnh đàm phán Hiệp định xuyên Thái Bình Dương (TPP) và các Hiệp định thương mại tự do với các đối tác, khối kinh tế.

Trước việc Trung Quốc hạ đặt trái phép giàn khoan Hải Dương 981 trong thềm lục địa và vùng đặc quyền kinh tế của Việt Nam, Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đã cực lực phản đối, kiên quyết đấu tranh bảo vệ chủ quyền quốc gia, lợi ích chính đáng, phù hợp với luật pháp quốc tế và truyền thống yêu chuộng hòa bình của dân tộc Việt Nam.

II. NHỮNG HẠN CHẾ, YẾU KÉM CHỦ YẾU

1. Tình hình kinh tế - xã hội vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức, chưa đựng nhiều rủi ro. Kinh tế vĩ mô chưa thực sự ổn định vững chắc. Tăng trưởng tín dụng thấp; việc xử lý nợ xấu còn chậm; cơ chế, chính sách xử lý tài sản đảm bảo còn nhiều vướng mắc, bất cập.

⁹ Trong quý I/2014, xảy ra 14.975 vụ phạm tội về trật tự xã hội, bắt và xử lý trên 24 nghìn đối tượng; phát hiện, xử lý trên 3.937 nghìn vụ vi phạm về trật tự kinh tế.

2. Nhiều cơ chế chính sách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh chậm đi vào cuộc sống (như gói hỗ trợ tín dụng nhà ở cho người có thu nhập thấp, hỗ trợ lãi suất đối với tôm, cá tra, tái canh cây cà phê, việc đơn giản hóa thủ tục thuế, hải quan...). Tổng cầu thấp, sức mua vẫn còn yếu; tiêu thụ sản phẩm, nhất là gạo và một số nông sản còn nhiều khó khăn. Nhập khẩu vẫn chủ yếu phụ thuộc vào thị trường châu Á. Sức cạnh tranh của nền kinh tế và doanh nghiệp vẫn thấp. Sản xuất kinh doanh còn khó khăn; số doanh nghiệp giải thể, ngừng hoạt động còn lớn¹⁰. Thị trường bất động sản phục hồi chậm. Môi trường đầu tư còn nhiều bất cập. Cổ phần hoá doanh nghiệp nhà nước, thoái vốn đầu tư ngoài ngành còn nhiều trở ngại, chưa đạt yêu cầu.

3. Việc làm, thu nhập và đời sống một bộ phận dân cư, nhất là hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số vẫn còn nhiều khó khăn. Nhiều sinh viên tốt nghiệp không tìm được việc, việc làm không ổn định hoặc không đúng ngành nghề đào tạo. Tỷ lệ thanh niên chưa có việc làm cao. Việc bố trí nguồn lực để nâng mức chuẩn trợ cấp xã hội còn khó khăn. Kết quả giảm nghèo chưa bền vững; tình trạng chông chéo trong chính sách giảm nghèo chậm được khắc phục. Khoảng cách giàu nghèo giữa các vùng, các nhóm dân cư còn lớn và chậm được thu hẹp.

4. Việc triển khai Nghị quyết Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo còn chậm. Dịch bệnh chưa được kiểm soát hiệu quả; bệnh sởi lan rộng, tử vong do bệnh sởi và liên quan đến bệnh sởi nhiều, gây bức xúc xã hội. Vệ sinh an toàn thực phẩm cải thiện chưa nhiều. Quản lý nhà nước về văn hóa, nghệ thuật, thể thao vẫn còn yếu kém; xử lý các vi phạm chưa nghiêm. Quản lý nhà nước về thông tin truyền thông và việc bảo đảm an toàn, an ninh mạng còn nhiều hạn chế. Ô nhiễm môi trường, nhất là tại các lưu vực sông, khu vực nông thôn, làng nghề chậm được cải thiện.

5. Việc xây dựng, hoàn thiện thể chế còn chậm, chưa khắc phục triệt để tình trạng nợ đọng văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành pháp luật. Cải cách hành chính còn một số mặt hạn chế. Hiệu lực hiệu quả quản lý nhà nước chưa cao; kỷ luật kỷ cương hành chính chưa nghiêm. Công tác phòng chống tham nhũng chưa đáp ứng yêu cầu. Tai nạn giao thông tuy có giảm nhưng vẫn còn diễn biến phức tạp. Công tác phòng chống cháy nổ có nhiều hạn chế, yếu kém; đã xảy ra nhiều vụ gây hậu quả nghiêm trọng¹¹. Tệ nạn xã hội vẫn diễn biến phức tạp.

¹⁰ Trong 4 tháng đầu năm 2014, có 21.489 doanh nghiệp giải thể, tạm ngừng hoạt động, tăng 9,4% so với cùng kỳ năm 2013.

¹¹ Riêng tháng 4 năm 2014 đã xảy ra 232 vụ cháy nổ.

6. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và phòng chống tội phạm còn những mặt hạn chế. Vừa qua, có một số người lợi dụng biểu tình phản đối Trung Quốc hạ đặt giàn khoan trái phép trong vùng biển của Việt Nam, đã có hành vi vi phạm pháp luật, phá hoại tài sản của Nhà nước, cá nhân, doanh nghiệp, nhất là một số doanh nghiệp đầu tư nước ngoài và chống người thi hành công vụ, ảnh hưởng đến an ninh, trật tự an toàn xã hội và môi trường đầu tư kinh doanh. Chính phủ đã chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp kiên quyết ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm; đồng thời thực hiện các biện pháp hỗ trợ, giúp đỡ phù hợp. Tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội đã được bảo đảm; hầu hết các doanh nghiệp đã trở lại hoạt động bình thường.

Công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế có mặt chưa chủ động; chưa chuẩn bị tốt các điều kiện trong nước để tận dụng các cơ hội do hội nhập mang lại và đối phó với những tác động tiêu cực từ bên ngoài.

C. NHỮNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TẬP TRUNG CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH TRONG NHỮNG THÁNG CÒN LẠI CỦA NĂM 2014

Kinh tế thế giới được dự báo tiếp tục phục hồi tích cực, nhất là các nền kinh tế lớn như Hoa Kỳ, Nhật Bản và châu Âu nhưng vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro. Các nền kinh tế mới nổi và đang phát triển như Trung Quốc, Ấn Độ tăng trưởng chậm lại và gặp nhiều khó khăn. Khu vực châu Á Thái Bình Dương tiếp tục phát triển năng động nhưng vẫn còn các điểm nóng. Tình hình biển Đông đang diễn biến căng thẳng, phức tạp, ảnh hưởng trực tiếp đến hòa bình, ổn định và phát triển chung của khu vực và thế giới.

Kinh tế nước ta đang phục hồi tăng trưởng nhưng còn chậm và có nhiều khó khăn, thách thức. Nhu cầu đầu tư phát triển, bảo đảm an sinh và phúc lợi xã hội, cải thiện đời sống nhân dân, quốc phòng an ninh, phòng tránh thiên tai, dịch bệnh... rất lớn nhưng nguồn lực còn hạn hẹp. Việc thực hiện các hiệp định thương mại tự do, cam kết quốc tế mở ra không gian phát triển rộng lớn nhưng cạnh tranh ngày càng gay gắt, ngay cả tại thị trường trong nước. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và bảo vệ chủ quyền quốc gia, toàn vẹn lãnh thổ đang là khó khăn, thách thức lớn.

Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2014 và xuất phát từ thực tiễn tình hình những tháng đầu năm, Chính phủ xác định nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong thời gian tới như sau:

Một là, tiếp tục thực hiện nhất quán nhiệm vụ ổn định kinh tế vĩ mô

Điều hành linh hoạt chính sách tiền tệ, phối hợp chặt chẽ, đồng bộ với chính sách tài khóa và các chính sách khác để ổn định kinh tế vĩ mô và bảo đảm tăng trưởng hợp lý. Tiếp tục điều hành mặt bằng lãi suất phù hợp. Phân bổ tín dụng hợp lý, phân đầu cả năm đạt mức tăng trưởng 12 - 14%, tập trung cho các lĩnh vực ưu tiên gắn với kiểm soát, nâng cao chất lượng tín dụng.

Điều hành tỷ giá linh hoạt, bảo đảm ổn định giá trị đồng Việt Nam, tăng dự trữ ngoại hối. Thực hiện các giải pháp phù hợp phát triển ổn định thị trường chứng khoán, nâng cao hiệu quả huy động vốn cho doanh nghiệp.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính, tập trung chống thất thu, nợ đọng thuế và kiểm soát chặt chẽ chi ngân sách nhà nước. Kiên quyết cắt giảm hoặc lùi thời gian thực hiện các khoản chi chưa thực sự cấp bách. Từng bước xử lý các khoản mà ngân sách còn nợ. Bảo đảm bội chi ngân sách nhà nước trong phạm vi Quốc hội quyết định. Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn vay, quản lý chặt chẽ nợ công, nợ Chính phủ và nợ nước ngoài của quốc gia, bảo đảm trong giới hạn an toàn.

Đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng, tiến độ thi công và giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản; tập trung vốn để thực hiện đúng tiến độ các công trình hạ tầng quan trọng, cấp bách, hoàn thành trong năm 2014. Thực hiện các giải pháp phù hợp để thu hút mạnh các nguồn lực ngoài nhà nước cho đầu tư phát triển. Khẩn trương hoàn thiện khung pháp lý, thủ tục để đẩy mạnh thực hiện đầu tư theo hình thức hợp tác công - tư (PPP), khuyến khích và tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế, kể cả đầu tư nước ngoài tham gia đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng. Sửa đổi, bổ sung các quy định về chính sách đất đai, tài chính, thuế, giá, phí, lệ phí, nhượng quyền... để nâng cao hiệu quả đầu tư, tăng tính thương mại của dự án.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp mở rộng thị trường, đẩy mạnh xuất khẩu, kiểm soát chặt chẽ nhập khẩu đối với các mặt hàng không khuyến khích. Tăng cường quản lý thị trường, giá cả và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, xử lý nghiêm các vi phạm. Tiếp tục thực hiện lộ trình điều chỉnh giá hàng hóa, dịch vụ thiết yếu theo cơ chế thị trường, bảo đảm tính đúng, tính đủ và công khai minh bạch các yếu tố hình thành giá; đồng thời có chính sách hỗ trợ phù hợp cho các hộ nghèo, đối tượng chính sách xã hội.

Hai là, tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh

Thực hiện có hiệu quả các giải pháp tháo gỡ khó khăn và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, góp phần củng cố niềm tin của xã hội, người dân và doanh nghiệp. Tập trung xử lý nợ xấu, tăng khả năng tiếp cận vốn; rà soát, loại bỏ các rào cản, vướng mắc; cải cách chính sách thuế, phí, lệ phí; đơn giản hóa thủ tục hành chính, nhất là về đăng ký kinh doanh, tín dụng, thuế, hải quan, bất động sản... và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin.

Thực hiện các giải pháp thúc đẩy và hỗ trợ phát triển theo đặc thù từng ngành nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ. Triển khai hiệu quả chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển nông nghiệp, nông thôn. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và bảo đảm chất lượng đầu tư các dự án công nghiệp trọng điểm. Phát triển mạnh du lịch, kinh tế biển gắn với bảo vệ chủ quyền biển đảo; có chính sách tín dụng ưu đãi và bảo hiểm phù hợp đối với ngư dân. Chủ động triển khai các biện pháp phòng tránh và khắc phục kịp thời hậu quả thiên tai, dịch bệnh.

Các Bộ, ngành, địa phương có kế hoạch cụ thể để chủ động thực hiện các Hiệp định thương mại tự do, cam kết quốc tế nhằm tận dụng cơ hội, thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh. Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam". Tăng cường xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường, bảo đảm chất lượng hàng hóa, nâng cao khả năng giải quyết tranh chấp thương mại, hỗ trợ thông tin thị trường thế giới. Thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp để ngăn chặn có hiệu quả các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, chuyển giá, trốn, lậu thuế...

Ba là, đẩy mạnh tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án tổng thể tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng và các đề án tái cơ cấu ngành, lĩnh vực. Rà soát, hoàn thiện các chính sách thuế, đất đai, xã hội hóa... để khuyến khích doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế thực hiện tái cơ cấu sản phẩm, đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực cạnh tranh. Hỗ trợ có hiệu quả các sản phẩm chủ lực, các sản phẩm mới.

Hoàn thiện hệ thống pháp luật về đầu tư, trình Quốc hội sửa Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư và ban hành Luật Đầu tư công, Luật Sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh. Đẩy mạnh huy động nguồn lực đầu tư, kể cả đầu tư nước ngoài để xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng. Tăng cường kiểm tra, giám sát trách nhiệm của chủ đầu tư, nhà thầu, tư vấn giám sát trong việc bảo đảm chất lượng, tiến độ công trình và trách nhiệm của các địa phương trong công tác giải phóng mặt bằng. Tiếp tục xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản.

Chỉ đạo quyết liệt cổ phần hóa, thoái vốn đầu tư ngoài ngành theo nguyên tắc thị trường và kế hoạch đã được phê duyệt cho từng bộ, ngành, địa phương, tập đoàn kinh tế trong năm 2014 - 2015. Công khai minh bạch kết quả hoạt động theo quy định của pháp luật. Tăng cường quản lý, kiểm tra, thanh tra việc tuân thủ pháp luật, kiện toàn công tác cán bộ, nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, nhất là tại các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước. Tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy phát triển doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, tăng cường thu hút các tập đoàn đa quốc gia đầu tư các dự án lớn, công nghệ cao.

Tiếp tục tái cơ cấu các ngân hàng thương mại cổ phần yếu kém¹², tập trung xử lý nợ xấu, nâng cao chất lượng tín dụng. Khẩn trương sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các cơ chế chính sách về xử lý tài sản đảm bảo và bán đấu giá tài sản. Hoàn thiện và thực hiện nghiêm quy chế an toàn hoạt động ngân hàng; tăng cường thanh tra, giám sát, bảo đảm an toàn hệ thống.

Thực hiện quyết liệt Đề án tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới. Nhân rộng các mô hình sản xuất, quản lý có hiệu quả; tăng cường hợp tác liên kết giữa doanh nghiệp và người nông dân. Thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi và hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn. Ưu tiên nguồn lực và huy động toàn xã hội tham gia thực hiện có hiệu quả xây dựng nông thôn mới.

Thực hiện tái cơ cấu công nghiệp, tập trung phát triển mạnh công nghiệp hỗ trợ, tăng cường liên kết giữa các tập đoàn đa quốc gia và doanh nghiệp Việt Nam. Có chính sách phù hợp phát triển công nghiệp phục vụ nông nghiệp, năng lượng tái tạo, công nghiệp sinh học, công nghiệp môi trường... Phát huy hiệu quả các khu kinh tế và các khu, cụm công nghiệp. Đẩy mạnh thực hiện các chương trình phát triển nhà ở xã hội. Nâng cao chất lượng quy hoạch và tăng cường quản lý xây dựng.

Tập trung phát triển một số ngành dịch vụ có lợi thế, có giá trị gia tăng cao như du lịch, viễn thông, công nghệ thông tin, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, logistics và các dịch vụ khác hỗ trợ kinh doanh. Tiếp tục phát triển hệ thống phân phối bán buôn, bán lẻ trong nước; đẩy mạnh xây dựng thương hiệu hàng hoá Việt Nam. Rà soát, bổ sung và phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, vùng lãnh thổ, địa phương.

Bốn là, phát triển văn hóa, xã hội

Tiếp tục rà soát, điều chỉnh và triển khai đồng bộ các chính sách người có công, dạy nghề, giải quyết việc làm, bảo trợ xã hội, giảm nghèo bền vững và bảo đảm an sinh xã hội, nhất là đối với vùng sâu, vùng xa, đồng bào dân tộc, vùng ATK, các huyện nghèo và các xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn. Thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất, đời sống và có chính sách đặc thù để giảm nghèo nhanh hơn đối với đồng bào dân tộc thiểu số. Nâng cao hiệu quả dạy nghề gắn với giải quyết việc làm, nhất là cho thanh niên, lao động nông thôn; mở rộng thị trường xuất khẩu lao động. Tăng cường kiểm tra, giám sát an toàn lao động và việc đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động.

¹² Đã tái cơ cấu 9 ngân hàng thương mại cổ phần yếu kém theo phương án đã được phê duyệt và dự kiến sẽ tiến hành tái cơ cấu 6 ngân hàng thương mại cổ phần yếu kém mới.

Chủ động phòng chống dịch bệnh, không được để dịch lớn xảy ra. Tiếp tục thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và giảm quá tải bệnh viện. Sớm khởi công xây dựng 05 bệnh viện tuyến Trung ương và tuyến cuối hiện đại. Có cơ chế phù hợp quản lý hiệu quả giá và chất lượng thuốc chữa bệnh. Đẩy mạnh công tác giáo dục, nâng cao phẩm chất đạo đức của đội ngũ cán bộ y tế. Tăng cường thanh tra, kiểm tra chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm. Thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phòng chống HIV/AIDS.

Tập trung triển khai Nghị quyết Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo, quan tâm hơn tới vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn. Tổ chức tốt kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông và tuyển sinh đại học theo tinh thần đổi mới. Quan tâm xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục. Rà soát, quy hoạch lại mạng lưới các trường sư phạm.

Tiếp tục triển khai các chương trình quốc gia về đổi mới công nghệ, phát triển công nghệ cao. Áp dụng cơ chế đặt hàng, khoán thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học; phát triển thị trường khoa học công nghệ, dịch vụ tư vấn, thẩm định, giám định công nghệ. Tăng cường quản lý đo lường chất lượng; hỗ trợ địa phương và doanh nghiệp trong việc xác lập, bảo vệ và khai thác quyền sở hữu trí tuệ.

Triển khai kịp thời Nghị quyết Trung ương về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao. Thực hiện tốt hơn nữa các chính sách dân tộc, tôn giáo. Chú trọng công tác chăm sóc và bảo vệ trẻ em, gia đình, bình đẳng giới, phát huy vai trò của người cao tuổi. Tích cực đấu tranh ngăn chặn và đẩy lùi các tệ nạn xã hội, nhất là ma túy, mại dâm.

Chủ động thông tin kịp thời, khách quan về tình hình kinh tế, xã hội, quốc phòng an ninh, đối ngoại. Tăng cường quản lý nhà nước, kỷ luật phát ngôn, đề cao trách nhiệm của các cơ quan thông tin truyền thông, ngăn chặn có hiệu quả việc lợi dụng tự do, dân chủ để chống phá đất nước. Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức đoàn thể nhân dân, các cơ quan thông tin truyền thông trong vận động toàn dân tích cực tham gia xây dựng và thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Năm là, tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu

Triển khai hiệu quả Chương trình hành động về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, Chiến lược phát triển bền vững và Chiến lược tăng trưởng xanh. Kiểm soát chặt chẽ các nguồn gây ô nhiễm, nhất là tại các làng nghề, các khu, cụm công nghiệp, lưu vực sông, cơ sở sản xuất có nguy cơ gây ô nhiễm nặng; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm. Tập trung xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

Thúc đẩy phát triển sử dụng năng lượng mới, năng lượng tái tạo. Tăng cường khả năng điều tiết các nguồn nước, sử dụng nước tiết kiệm, tăng khả năng tích nước cho mùa khô. Nâng cao năng lực phòng chống và khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm cứu nạn. Chủ động hợp tác với các tổ chức quốc tế và các nước trong khu vực để có giải pháp sử dụng hiệu quả, bền vững nguồn nước sông Mê-kông.

Sáu là, đẩy mạnh cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí

Tập trung thực hiện Kế hoạch triển khai thi hành Hiến pháp năm 2013, xây dựng các dự án Luật Tổ chức Chính phủ (sửa đổi), Luật Tổ chức chính quyền địa phương; chỉ đạo và giải quyết kịp thời những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện. Bảo đảm chất lượng và tiến độ ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, trong đó có Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Tiếp tục thực hiện đồng bộ, hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước. Tập trung đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư. Nhân rộng cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại và thí điểm tổ chức các trung tâm dịch vụ hành chính công. Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức, xác định vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, viên chức; tinh giản biên chế. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước. Xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, những nhiễu, vi phạm pháp luật trong hoạt động công vụ.

Chỉ đạo triển khai có hiệu quả Luật, Chương trình hành động và Kết luận của Trường Ban chỉ đạo Trung ương về phòng chống tham nhũng. Kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan chuyên trách phòng chống tham nhũng. Tăng cường kiểm tra, kiểm toán, thanh tra, điều tra, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng; đẩy nhanh tiến độ xử lý các vụ tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm.

Nâng cao hiệu lực hiệu quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Triển khai thực hiện tốt Luật Tiếp công dân. Đề cao trách nhiệm của lãnh đạo cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương trong công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; chú trọng xử lý ngay từ cơ sở, không để phát sinh thành điểm nóng. Tiếp tục rà soát và xử lý dứt điểm các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài.

Bảy là, tăng cường quốc phòng an ninh, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế

Tiếp tục tăng cường tiềm lực quốc phòng an ninh, nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu, ứng phó kịp thời trong mọi tình huống, không để bị động, bất ngờ. Củng cố nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân, nhất là tại các địa bàn trọng điểm. Thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng kết hợp với phát triển kinh tế. Tiếp cận công nghệ quốc phòng tiên tiến, làm chủ trang thiết bị kỹ thuật, vũ khí hiện đại.

Thực hiện một cách đồng bộ, hiệu quả các giải pháp hòa bình để bảo vệ chủ quyền và lợi ích quốc gia ở biển Đông trên cơ sở luật pháp quốc tế, nhất là Công ước của Liên hợp quốc về Luật biển 1982 (UNCLOS) và Tuyên bố về cách ứng xử của các bên ở biển Đông (DOC). Tăng cường công tác thông tin truyền thông, tạo sự đồng tình, ủng hộ của đồng bào ta cả trong và ngoài nước và của cộng đồng quốc tế. Đồng thời chủ động ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật, bảo đảm giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Thực hiện các biện pháp cần thiết theo đúng pháp luật và các cam kết quốc tế của Việt Nam, bảo đảm an ninh và an toàn tuyệt đối cho các cơ quan, doanh nghiệp và người nước ngoài tại Việt Nam.

Triển khai có hiệu quả các chương trình quốc gia về phòng chống tội phạm, ma túy, mua bán người; kiên quyết triệt phá các băng nhóm tội phạm. Tiếp tục thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; tăng cường kiểm tra trọng tải phương tiện, xử lý nghiêm các vi phạm. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các cầu treo dân sinh ở các tỉnh miền núi.

Thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ về hội nhập quốc tế, nâng cao hơn nữa vai trò và trách nhiệm của Việt Nam trong ASEAN, Liên hợp quốc và các diễn đàn, tổ chức khu vực và quốc tế. Chủ động đẩy nhanh và sớm hoàn tất đàm phán các Hiệp định thương mại tự do, bảo đảm lợi ích quốc gia. Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong toàn xã hội về ý nghĩa và lợi ích của việc tham gia Cộng đồng ASEAN, cũng như các cơ chế đa phương khác. Thực hiện tốt công tác người Việt Nam ở nước ngoài, bảo vệ ngư dân hoạt động trên biển. Chủ động đối thoại về dân chủ, nhân quyền và tôn giáo. Tăng cường công tác thông tin đối ngoại, nâng cao hình ảnh đất nước và con người Việt Nam.

Thưa Quốc hội,

Trong điều kiện còn nhiều khó khăn, thách thức, nhất là diễn biến phức tạp ở biển Đông, nhiệm vụ còn lại của năm 2014 rất nặng nề, đòi hỏi sự quyết tâm cao, đoàn kết một lòng, đồng thuận trong nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị, toàn quân, toàn dân và cộng đồng doanh nghiệp dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Chính phủ xin trân trọng đề nghị Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể nhân dân, đồng chí, đồng bào, cử tri cả nước và kiều bào ta ở nước ngoài tăng cường giám sát, phối hợp hành động, nỗ lực phấn đấu tạo chuyên biến đồng bộ và mạnh mẽ hơn nữa trên các mặt công tác, quyết tâm hoàn thành thắng lợi Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2014, góp phần thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015.

Xin trân trọng cảm ơn Quốc hội./.

Phụ lục
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU
TRONG NGHỊ QUYẾT CỦA QUỐC HỘI VỀ KẾ HOẠCH
PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2013

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2013	Ước thực hiện năm 2013 đã báo cáo Quốc hội tại Kỳ họp thứ 6	Thực hiện năm 2013
1	Tốc độ tăng tổng sản phẩm trong nước (GDP)	%	5,5	5,4	5,42
2	Tốc độ tăng tổng kim ngạch xuất khẩu	%	10	14,4	15,4
3	Tỷ lệ nhập siêu so với tổng kim ngạch xuất khẩu	%	-8,0	-0,4	Xuất siêu 9,4 triệu USD
4	Tỷ lệ bội chi ngân sách nhà nước so với GDP	%	4,8	5,3	5,3
5	Tỷ lệ tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội so với GDP	%	~30,0	29,1	30,4
6	Chỉ số giá tiêu dùng	%	<8,0	~7	6,04
7	Tạo việc làm	Triệu người	1,6	1,54	1,543
8	Tỷ lệ lao động đang làm việc trong nền kinh tế đã qua đào tạo	%	49	49	48
9	Tỷ lệ thất nghiệp của lực lượng lao động trong độ tuổi ở khu vực thành thị	%	<4	3,48	3,59
10	Tỷ lệ hộ nghèo giảm Riêng các huyện nghèo giảm	% %	~2,0 4	1,8 - 2 4	1,8 5
11	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng	%	16	15,7	15,6
12	Số giường bệnh trên 1 vạn dân (không tính giường trạm y tế xã)	Giường bệnh	22	22,3	22,3
13	Tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng (theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg) được xử lý	%	84	85	86
14	Tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường	%	75	75	76
15	Tỷ lệ che phủ rừng	%	40,7	41,1	41,1